

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS - ST.

Ngày: 17 - 5 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Rục.

Ông Võ Văn Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Gia Mẫn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Hà Quang Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng (điểm cầu trung tâm) và tại trụ sở Công an huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng (điểm cầu thành phần) xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Trung H; sinh ngày 21/9/1997; nơi sinh: Tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp P, xã M, huyện S, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn K, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1976; tiền án: 02. Tại bản án số 359/2020/HS-ST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương, Đặng Trung H bị xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/8/2021, chưa được xóa án tích. Tại bản án số 131/2022/HS-ST ngày 05/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương, Đặng Trung H bị xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/7/2022, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06 tháng 01 năm 2023 đến ngày 09 tháng 01 năm 2023 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Bị hại:

1. Ông Lư Thanh T, sinh ngày 01/01/1977; nơi cư trú: Ấp D, xã H, huyện

P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Bà Võ Thị Q, sinh ngày 01/01/1978; nơi cư trú: Ấp D, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại Võ Thị Q: Ông Lư Thanh T, ngày 01/01/1977; nơi cư trú: Ấp D, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (văn bản ủy quyền lập ngày 20/3/2023) (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Lâm Q, sinh ngày 24/3/2000; nơi cư trú: Ấp T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2. Ông Lê Hoàng C, sinh ngày 01/01/1984; nơi cư trú: Ấp D, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

3. Ông Trần Thanh Q, sinh ngày 01/8/1999; nơi cư trú: Ấp T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

4. Em Lư Thành Đ, sinh năm 2006; nơi cư trú: Ấp D, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của em Lư Thành Đ: Ông Lư Thanh T, sinh ngày 01/01/1977 và bà Võ Thị Q, sinh ngày 01/01/1978; cùng nơi cư trú: Ấp D, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng là cha mẹ ruột của Đ.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Võ Thị Q: Ông Lư Thanh T, ngày 01/01/1977; nơi cư trú: Ấp D, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (văn bản ủy quyền lập ngày 20/3/2023) (có mặt).

5. Ông Lương Y K, sinh ngày 09/01/2001; nơi cư trú: Ấp P, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

6. Ông Võ Phước T (tên gọi khác: X), sinh năm 1978; nơi cư trú: Ấp D, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

7. Ông Phạm Văn V, sinh ngày 01/01/1978; nơi cư trú: Số X, ấp A, xã H, huyện V, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đặng Trung H có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Sau khi chấp hành án xong, H trở về địa phương làm thuê, phụ giúp máy cắt lúa. Vào ngày 06/01/2023, ông Võ Phước T (tên gọi khác: X) thuê Đặng Trung H đi theo phụ giúp máy cắt lúa của ông T tại cánh đồng lúa thuộc ấp D, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. Chiều cùng ngày, H nhậu cùng với Phạm Văn V và Lương Y K đến khoảng 18 giờ 30 phút thì nghỉ nhậu, V và K đi ngủ còn H đến gặp T ứng tiền công cắt lúa để về quê nhưng không được. Sau đó, H đi bộ dọc tuyến lộ đê nông thôn thuộc ấp D, xã H, huyện P. Khi H đi ngang nhà Lư Thanh T, H thấy cổng rào đang mở, hông nhà bên trái (theo hướng từ ngoài nhìn vào) có 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE FI, màu sơn xám ghi, biển số 83P2-386.90 đang đậu, đầu xe hướng vào trong, chìa khóa gắn sẵn trên ổ khóa xe nên nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe 83P2-386.90 để làm phương tiện đi về An Giang. H đi

vào chỗ xe mô tô đang đậu, H lấy nón bảo hiểm trên xe đội lên đầu rồi quay đầu xe hướng ra lộ, H lên xe và nổ máy xe rồi điều khiển xe bỏ chạy. Lúc này, bà Võ Thị Q (là vợ ông Tâm) đang ở trong nhà nghe tiếng xe thì nhìn ra phát hiện sự việc nên truy hô. Cùng lúc này, Lư Thành Đ (con của bà Q) đang ở phía trước nhà nên cũng truy hô. Nghe tiếng truy hô thì Lê Hoàng C ở gần đó đuổi theo H, trên đường rượt đuổi H đến ấp T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng thì có Lâm Q và Trần Thanh Q cùng với C rượt đuổi theo H, H chạy ra Tỉnh lộ 933 rồi chạy về hướng trung tâm thị trấn P. Khi H chạy xe 83P2-386.90 đến đầu đường mới thuộc ấp X, thị trấn P thì Lê Hoàng C, Lâm Q và Trần Thanh Q đuổi kịp và bắt giữ H cùng xe 83P2-386.90 và giao nộp cho Công an huyện Long Phú. Công an huyện Long Phú đã lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang và tạm giữ hình sự đối với Đặng Trung H.

Tại kết luận định giá tài sản số: 01/KL.HĐĐGTS ngày 08/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Long Phú, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE FI, màu sơn xám ghi, dung tích 124, số máy JC54E3016592, số khung 5386EZ009735 (biển số 83P2-386.90) tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 17.500.000 đồng.

Đối với 01 nón bảo hiểm màu xám - xanh, trên đường bỏ chạy thì H đã làm rớt mất nên không thu hồi được, đồng thời bị hại không nhớ giá trị lúc mua và thời điểm mua và có đơn không yêu cầu định giá đối với cái nón bảo hiểm nên không có căn cứ định giá.

Xét thấy có đủ căn cứ nên ngày 09/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra lệnh tạm giam đối với Đặng Trung H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá nêu trên.

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKS-LP ngày 19/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Đặng Trung H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) (sau đây viết tắt là Bộ luật hình sự).

Bị cáo Đặng Trung H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên.

Bị hại Lư Thanh T đề nghị Hội đồng xét xử: Về trách nhiệm hình sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đặng Trung H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do muốn thỏa mãn nhu cầu của cá nhân nên vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/01/2023 tại ấp D, xã H, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Đặng Trung H đã lén lút lấy trộm 01 xe mô tô biển số 83P2-386.90, của bị hại Lư Thanh T, trị giá 17.500.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo Đặng Trung H

là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác nên cần phải xử lý nghiêm. Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Trung H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đặng Trung H từ 01(một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét. Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE FI, màu sơn xám ghi, dung tích 124, số máy JC54E3016592, số khung 5386EZ009735, biển số 83P2-386.90 đã được trả lại cho bị hại Lư Thanh T; đối với 01 nón bảo hiểm màu xám - xanh, trên đường bỏ chạy thì H đã làm rớt mất nên không thu hồi được nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với 01 đoạn video tên “Camera nha truoc” dung lượng 8,87 Mb, thời lượng 01 phút 03 giây; 01 đoạn video tên “Camera nha sau” dung lượng 13,4 Mb, thời lượng 01 phút 37 giây, được lưu trữ trong 01 USB và lưu giữ trong hồ sơ vụ án hình sự.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đặng Trung H: Bị cáo nhận thấy hành vi mà bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa người làm chứng ông Lâm Q, ông Lê Hoàng C, ông Trần Thanh Q, ông Lương Y K, ông Võ Phước T, ông Phạm Văn V và em Lư Thành Đ vắng mặt; ông Q, ông C, ông Q, ông K, ông T, ông V và em Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và bị hại không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào Điều 293 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Long Phú, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Trung H khai nhận: Do muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/01/2023 tại ấp D, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Đặng Trung H đã lén lút lấy trộm 01 xe mô tô biển số 83P2-386.90, của bị hại Lư Thanh T, trị giá 17.500.000 đồng.

Đối với lời khai nhận tội và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy: Lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[4] Nhận định về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị là 17.500.000 đồng mà bị cáo Đặng Trung H đã thực hiện phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”; mặt khác, bị cáo đã 02 lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, sau khi chấp hành xong 02 bản án bị cáo không tìm nghề nghiệp lao động chính đáng mà muốn hưởng thụ trên thành quả của người khác nên bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; đồng thời, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã thực hiện cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng số: 05/CT-VKS-LP ngày 19/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú truy tố bị cáo Đặng Trung H về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện và thời gian cải tạo, rèn dũa và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đảm bảo công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới tại địa phương và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nhận thấy: Do bản án số 359/2020/HS-ST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương được áp dụng làm yếu tố định tội Đặng Trung H đối với bản án số 131/2022/HS-ST ngày 05/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương và tại bản án này Đặng Trung H bị xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/7/2022, chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nhận thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra, không còn tình tiết nào để xem xét giảm nhẹ thêm cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE FI, màu sơn xám ghi, dung tích 124, số máy JC54E3016592, số khung

5386EZ009735, biển số 83P2-386.90 đã được trả lại cho bị hại Lư Thanh T; đối với 01 nón bảo hiểm màu xám - xanh, trên đường bỏ chạy thì H đã làm rớt mất nên không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đặng Trung H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 38, các điểm h, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đặng Trung H .

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Trung H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Phạt bị cáo Đặng Trung H 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 01 năm 2023.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Đặng Trung H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Long Phú;
- CQĐT CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA huyện Long Phú;
- Cơ quan HSNV CA huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV&THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Ánh